

Số: 13 /QĐ-THPTĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2026

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Công khai thực hiện Dự toán thu chi ngân sách Quý 4/2025  
và 6 tháng cuối năm 2025**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT THANH ĐÀ**

*Căn cứ Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ giáo dục và Đào tạo, quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;*

*Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của bộ tài chính;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Điều 1. Công khai thực hiện Dự toán thu chi ngân sách nhà nước Quý 4 năm 2025 và 6 tháng cuối năm 2025 theo biểu số 7 đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ phận kế toán và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Đăng trên Website trường;
- Lưu: VT, KT.

**HIỆU TRƯỞNG**  


**Nguyễn Ngọc Khánh Vân**

TRƯỜNG THPT THANH ĐA  
Chương : 422 - Mã ngành KT 074

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH  
6 THÁNG CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số 13 /QĐ-THPTĐ ngày 13/01/2026)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

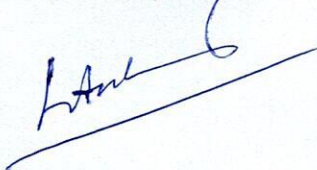
Trường THPT Thanh Đa công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 6 tháng cuối năm 2025 như sau:

ĐV tính: 1.000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm 2024	Ước thực hiện /Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện 6 tháng cuối năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>35.125.224</b>	<b>14.486.395</b>	<b>41,24%</b>	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>35.125.224</b>	<b>14.486.395</b>	<b>41,24%</b>	<b>114,41%</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.965.458	6.340.313	52,99%	125,62%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.262.254	861.540	38,08%	56,59%
3.3	Kinh phí CCTL	19.943.512	7.284.542	36,53%	119,58%
3.4	Kinh phí thường ND73	954.000	-	0,00%	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
II	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				

Ngày 12 tháng 01 năm 2026

NGƯỜI LẬP BIỂU



Đặng Lan Anh



Nguyễn Ngọc Khánh Vân

TRƯỜNG THPT THANH ĐA  
Chương : 422 - Mã ngành KT 074

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 4/2025

(Kèm theo Quyết định số 13 /QĐ-THPTTĐ ngày 13/01/2026)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường THPT Thanh Đa công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 4/2025 như sau:

*ĐV tính: ngàn đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 4/2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 4 năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
I	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>35.125.224</b>	<b>8.259.206</b>	<b>23,51%</b>	<b>0,00%</b>
1	<b>Chi quản lý hành chính</b>				
2	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>				
3	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>35.125.224</b>	<b>8.259.206</b>	<b>23,51%</b>	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	11.965.458	3.284.078	27,45%	164,95%
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	2.262.254	523.117	23,12%	44,18%
3.3	Kinh phí nguồn cải cách tiền lương	19.943.512	4.452.011	22,32%	136,60%
3.4	Kinh phí tiền thưởng theo NĐ73	954.000		0,00%	
4	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>				
II	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>				
III	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>				

NGƯỜI LẬP BIỂU

Đặng Lan Anh

Ngày 12 tháng 01 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Ngọc Khánh Vân